**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**
**TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 09/3/2020.
*(V/v: Ly hôn, nuôi con chung).*

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
# TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT - TỈNH BÌNH THUẬN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**:** Bà Mai Thị Huấn.
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Nguyễn Văn Đô.
2/ Bà Lưu Thị Thôi.

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Trần Thị Nhàn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Thúy An – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 689/2019/TLST-HNGĐ ngày 04/12/2019 về việc "*Ly hôn, nuôi con chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 10/02/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 69/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 26/02/2020 giữa:

**Nguyên đơn:** Bà Lục Vy V – sinh năm 1994 (Có mặt).
Nơi cư trú: khu phố 10, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

**Bị đơn:** Ông Võ Ngọc H – sinh năm 1992 (Vắng mặt).
Nơi cư trú: khu phố 4, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại nội dung đơn kiện, bản khai nguyên đơn trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lục Vy V và ông Võ Ngọc H tự nguyện tìm hiểu yêu thương, chung sống và có đăng ký kết hôn tại UBND phường M, thành phố P vào ngày 14/6/2018.

Trong thời gian chung sống, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, mất đoàn kết do bất đồng quan điểm nên thường xuyên xảy ra cãi vả, ảnh hưởng đến đời

sống gia đình. Ông H không có trách nhiệm với vợ con, chỉ lo cho bản thân và còn sử dụng chất kích thích. Mặc dù gia đình cũng đã khuyên can nhắc nhở nhưng vẫn không có kết quả, không thể chung sống với nhau được nên vợ chồng tự sống ly thân. Nay bà V xác định tình cảm vợ chồng không còn nên làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà V được ly hôn ông Võ Ngọc H.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Võ Lục Hạo N (nam), sinh ngày 18/11/2018. Sau khi ly hôn, bà V yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu N và không yêu cầu ông H cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Tại phiên tòa, bà V trình bày:*** vẫn giữ ý kiến đã trình bày, bà V xác định mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, vợ chồng không còn tin tưởng, tôn trọng nhau, hiện nay tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà V được ly hôn với ông H. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: vẫn giữ ý kiến đã trình bày, không thay đổi, bổ sung gì thêm.

*** Tại nội dung bản khai, biên bản hòa giải bị đơn trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Ngọc H và bà Lục Vy V tự nguyện tìm hiểu yêu thương, chung sống và có đăng ký kết hôn tại UBND phường M, thành phố P vào ngày 14/6/2018.

Quá trình chung sống: thời gian đầu vợ chồng sống bình thường, hạnh phúc và sinh được 01 con chung, đến tháng 7/2019 thì xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do ông H ham chơi không lo làm ăn nhưng sau đó ông H đã hối hận và hiện nay đã có công việc ổn định. Bản thân ông H vẫn còn thương vợ, thương con, nay bà V làm đơn xin ly hôn, ông H không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Võ Lục Hạo N (nam), sinh ngày 18/11/2018. Sau khi ly hôn, ông H yêu cầu được quyền nuôi con, tại biên bản hòa giải ngày 13/01/2020 ông H đồng ý giao con chung cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Tại phiên tòa, vắng mặt ông Võ Ngọc H.***

**** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:*** Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thông qua việc kiểm sát thụ lý, lập hồ sơ vụ án và kiểm sát trực tiếp tại phiên tòa, Viện kiểm sát có ý kiến như sau :

- Về tố tụng: từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán, Thư ký chấp hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật, xác định đúng thẩm

quyền, quan hệ tranh chấp và tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng. Thời hạn chuẩn bị xét xử, thời hạn mở phiên tòa, thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự quy định.

Tại phiên tòa hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa tiến hành các trình tự thủ tục đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với người tham gia tố tụng: nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật và chấp hành tốt nội quy phiên tòa.

- Về nội dung: Viện kiểm sát thấy rằng tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã thể hiện hôn nhân của ông Võ Ngọc H và bà Lục Vy V là hợp pháp, ông bà tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại UBND phường M, thành phố P vào ngày 14/6/2018. Quá trình chung sống, vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống và không còn tôn trọng tin tưởng nhau nên đã tự quyết định sống xa nhau từ tháng 7/2019 cho đến nay. Như vậy, chứng tỏ tình cảm vợ chồng của ông bà không còn, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó: căn cứ vào Điều 51, Điều 53, Điều 56 Luật HNGĐ 2014 đề nghị HĐXX xử cho bà V được ly hôn ông H.

Về con chung: Ông bà có 01 con chung tên Võ Lục Hạo N (nam), sinh ngày 18/11/2018, sau khi ly hôn ông bà thỏa thuận giao con chung cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó căn cứ vào Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 đề nghị HĐXX xử giao cháu N cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng; Ông H được quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung sau khi ly hôn.

Về tiền cấp dưỡng: Do bà V không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung nên Viện Kiểm sát không có ý kiến.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông H, bà V khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Viện kiểm sát không có ý kiến.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát thành phố Phan Thiết, hội đồng xét xử nhận định :

*** Về tố tụng:** Bà Lục Vy V có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn, nuôi con chung. Bị đơn là ông Võ Ngọc H hiện cư trú tại phường M, thành phố P. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

* **Về quan hệ hôn nhân:** Hôn nhân của ông Võ Ngọc H và bà Lục Vy V là hợp pháp, ông bà tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại UBND phường M, thành phố P vào ngày 14/6/2018.

Tại biên bản hòa giải, ông bà đều thừa nhận trong cuộc sống hôn nhân có xảy ra mâu thuẫn do cách sống không hợp nhau, ông H thừa nhận không lo làm ăn, không có trách nhiệm với vợ con nên vợ chồng xảy ra cải vã, cuộc sống gia đình không có hạnh phúc, ông bà đã sống xa nhau từ tháng 7/2019 cho đến nay, mạnh ai nấy sống. Như vậy chứng tỏ tình trạng hôn nhân của ông bà đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 51, Điều 53, Điều 56 Luật HNGĐ 2014 HĐXX xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: bà V được ly hôn với ông H.

**- Về con chung:** Ông H, bà V khai có 01 con chung tên Võ Lục Hạo N (nam), sinh ngày 18/11/2018. Sau khi ly hôn, ông H, bà V đều có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Tại biên bản hòa giải ngày 13/01/2020 ông H, bà V thỏa thuận sau khi ly hôn giao con chung cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy, đây là sự thỏa thuận của các đương sự, thỏa thuận này cũng phù hợp với khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 (vì cháu N dưới 36 tháng tuổi) nên HĐXX quyết định, sau khi ly hôn giao cháu N cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

**- Về mức cấp dưỡng và phương thức thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng:** Do bà V không yêu cầu ông H cấp dưỡng tiền nuôi con nên HĐXX không xét.

**- Về tài sản chung, nợ chung:** Ông H, bà V khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xét.

**- Về án phí:** Bà V phải chịu 300.000 đồng án phí về việc xin ly hôn.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

**1/ Áp dụng**: Điều 5, khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**2/ Tuyên xử**: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lục Vy V được ly hôn với ông Võ Ngọc H.

- Về con chung**:** Tiếp tục giao con chung tên Võ Lục Hạo N (nam), sinh ngày 18/11/2018 cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng.

Về mức cấp dưỡng và phương thức thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng: Bà V không yêu cầu ông H cấp dưỡng tiền nuôi con.

Ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về án phí: Bà Lục Vy V phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ngày 04/12/2019 bà V đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết thu theo biên lai số 0005128, nay chuyển sang án phí và sung công quỹ nhà nước.

- Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, bà V có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/3/2020), ông H vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án nơi cư trú

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**<u>Nơi nhận</u>** :
- *Các đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân Phan Thiết;*
- *Toà án tỉnh Bình Thuận;*
- *Thi hành án dân sự Phan Thiết;*
- *Lưu.*

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa**
*(đã ký)*

**Mai Thị Huấn**